

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Bản án số: 125 /2024/HS-ST
Ngày 24-9-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Kim Thu

Ông Nguyễn Minh Toàn.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Quang Khiêm - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125A/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ Xuân D, sinh ngày 22 tháng 7 năm 1970 tại Hà Nam Ninh (nay là Nam Định); nơi cư trú: Số 192 Đường K, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị N (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/5/2024. Có mặt.

- **Bị hại:** Bà Lưu Thị L, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn ND1, xã An Hòa, huyện An D, thành phố Hải Phòng (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Ngô Văn N1, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn ND1, xã An Hòa, huyện An D, thành phố Hải Phòng (Là chồng của bị hại).

- Chị Ngô Thị L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ngõ 28 Đoàn Kết, tổ 12, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (Là con của bị hại).

- Anh Ngô Văn Q, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn ND1, xã An Hòa, huyện An D, thành phố Hải Phòng (Là con của bị hại).

Chị L có mặt; ông N1, anh Q vắng mặt và ủy quyền cho Chị L tham gia phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty TNHH Vận tải HL; địa chỉ trụ sở: Số 5 PNL, phường Lương Khánh Thiện, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Công ty: Ông Vũ Xuân S – Cán bộ pháp chế Công ty; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 16/4/2024, Vũ Xuân D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 15B-038.06 đi trên đường HV theo hướng Hà Nội đi Hải Phòng để chở công nhân đi làm tại nhà máy Vinfast Cát Hải theo lệnh điều động của Công ty TNHH Vận tải HL trong điều kiện thời tiết trời mưa to, hạn chế khả năng quan sát, tầm nhìn của lái xe. Tuy nhiên, do chủ quan nên D vẫn điều khiển xe ô tô di chuyển ở khu vực giữa đường HV với tốc độ lớn hơn 50 km/h, mục đích để vượt qua các phương tiện khác đang lưu thông trên đường. Đến khoảng 07 giờ 04 phút, D điều khiển xe ô tô đi ở giữa đường với tốc độ 52km/h đến khu vực trước số 602 đường HV, phường Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng và đánh lái sang trái để vượt xe mô tô của một người nam giới đi cùng chiều phía trước. Do không chú ý quan sát phía trước nên xe ô tô do D điều khiển đã đâm va vào xe mô tô biển kiểm soát: 16H8-5910 do bà Lưu Thị L di chuyển cùng chiều phía trước đầu xe của D và đang chuyển hướng sang đường. Hậu quả, bà L bị thương tích đi cấp cứu tại bệnh viện đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì tử vong.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định, thu thập các dấu vết: đoạn đường xảy ra tai nạn trước số 602 đường HV là đoạn đường thẳng trải nhựa áp - phan rộng 17,5m. Giữa tim đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng phân chia hai chiều đường. Chiều đường hướng từ SD về QT có vạch sơn liền màu trắng cách mép vỉa hè 01m, chiều đường hướng từ QT về SD có gờ giảm tốc. Theo hướng từ SD về QT, đặt điểm mốc cố định là cột điện số 36 lộ 371- E22 trên vỉa hè bên phải, mép vạch sơn bên lề đường phải theo được lấy làm chuẩn. Tại lòng đường theo hướng từ SD về QT 01 xe mô tô biển kiểm soát: 16H8-5910 bị đổ về bên phải, đầu xe mô tô hướng về phía lòng đường, đuôi xe hướng về phía vỉa hè. Cách vị trí xe mô tô ở giữa tim đường là vị trí dừng đỗ sau khi xảy ra tai nạn của xe ô tô mang

biển kiểm soát: 15B-038.06, đầu xe ô tô hướng về Sở Dầu, đuôi xe hướng về Quán Toan. Khoảng cách từ trục trước xe mô tô đến trục trước bên trái xe ô tô là 3,3m; khoảng cách từ trục trước bên trái và trục sau bên trái xe ô tô đến mép vạch sơn bên lề đường làm chuẩn là 7,1m và 6,8m. Xe mô tô bị hư hỏng phía sau, xe ô tô bị hư hỏng nhẹ phía trước đầu xe.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 2039/KL-KTHS ngày 04/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Lưu Thị L: do sốc chấn thương sọ não không hồi phục.

Tại bản Kết luận giám định số 2156/KL-KTHS ngày 10/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: dấu vết trượt xước mất sơn màu trắng, bề mặt bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn) theo chiều từ trước về sau ở mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ đầu xe ô tô mang biển kiểm soát 15B-038.06 phù hợp với dấu vết vỡ khuyết, bung bật nhựa, bề mặt trượt xước mất sơn màu xanh, bám dính tạp chất màu trắng (dạng sơn) theo chiều từ sau về trước ở mặt ngoài phía cuối ốp nhựa bảo vệ thân bên trái xe mô tô mang biển kiểm soát 16H8-5910.

Tại văn bản số 1814 ngày 23/4/2024 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng xác định:

- “Đường HV đoạn từ LBCT đến đường CM (chiều Hải Phòng đi Hà Nội) là đường hai chiều, không lắp đặt biển báo hạn chế tốc độ tối đa cho phép. Do vậy tốc độ tối đa cho phép trên đoạn tuyến được xác định tại Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải”. Đối chiếu với quy định tại Thông tư 31/2019, tốc độ tối đa cho phép tại đoạn đường xảy ra tai nạn là 50 km/h.

- “Phương tiện 15B-038.06 được Sở giao thông vận tải Hải Phòng cấp phù hiệu “Xe hợp đồng” và thuộc đối tượng phải lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, camera trên xe ô tô kinh doanh vận tải”. Tại Báo cáo chi tiết hành trình do Tổng Cục đường bộ Việt Nam cung cấp, tại thời điểm 07 giờ 04 phút 35 giây và 07 giờ 04 phút 45 giây, tốc độ của phương tiện 15B-038.06 là 52 km/h; tại thời điểm 07 giờ 04 phút 55 giây, tốc độ của phương tiện là 0 km/h.

Như vậy, ngay trước và khi xảy ra va chạm, xe ô tô do Vũ Xuân D điều khiển đạt tốc độ 52 km/h đã vượt quá tốc độ cho phép.

Quá trình điều tra xác định: ngày 16/4/2024, Vũ Xuân D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 15B-038.06 có giấy phép lái xe theo đúng quy định. Thời điểm xảy ra tai nạn, D không sử dụng rượu bia, chất kích thích.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và đại diện Công ty TNHH Vận tải HL đã bồi thường cho gia đình bị hại Lưu Thị L số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng.

Đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác và xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị can.

Về vật chứng: Xe mô tô biển kiểm soát: 16H8-5910 là tài sản hợp pháp của nạn nhân Lưu Thị L, đã được trả lại cho gia đình nạn nhân; Xe ô tô biển kiểm soát: 15C-038.06; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 075458; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 23BB230291156; 01 giấy chứng nhận kiểm định số EA2131852, là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH Vận tải HL, Cơ quan điều tra đã trả lại cho công ty Hoàng Long.

Giấy phép lái xe hạng E/FC số 310997000591 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 11/5/2020, mang tên Vũ Xuân D, chuyên Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng.

Tại Cáo trạng số: 104/CT-VKSHB ngày 06/9/2024, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố Vũ Xuân D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Xuân D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, với Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi; khám nghiệm phương tiện và phù hợp lời khai của người làm chứng và nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Đại diện hợp pháp của bị hại Lưu Thị L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội. Về phần dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại; gia đình bị hại đã nhận lại được xe mô tô của bà L nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm.

Đại diện Công ty TNHH Vận tải HL đã nhận lại được đầy đủ các tài sản của Công ty nên không còn yêu cầu gì đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Xuân D từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng; gia đình bị hại không còn yêu cầu khác nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Vũ Xuân D 01 Giấy phép lái xe hạng E/FC số 310997000591 của Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 11/5/2020, mang tên Vũ Xuân D.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông N1 và anh Q vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đã có ủy quyền cho chị Ngô Thị L tham gia phiên tòa. Xét những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, đã có ủy quyền và có lời khai trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt tại phiên tòa của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

- Về tội danh:

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như nội dung đã nêu trên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

[3.1] Khoảng 07 giờ 04 phút ngày 16/4/2024, Vũ Xuân D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 15B-038.06 di chuyển trên đường HV, quận Hồng Bàng, thành phố

Hải Phòng theo hướng từ Hà Nội đi Hải Phòng trong điều kiện thời tiết mưa to, hạn chế tầm nhìn, nhưng D không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn mà điều khiển xe ô tô vượt quá tốc độ tối đa cho phép nên khi vượt xe cùng chiều đã đâm vào phía sau xe mô tô do bà Lưu Thị L điều khiển di chuyển cùng chiều phía trước. Hậu quả bà L tử vong.

[3.2] Hành vi của Vũ Xuân D đã vi phạm khoản 11 Điều 8, Luật Giao thông đường bộ: *“Các hành vi bị nghiêm cấm:... 11. Điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ quy định, giành đường, vượt ẩu”*; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ: *“Người lái xe... phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình...”*; khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải: *“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: 11. Trời mưa...”*.

[4] Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Xuân D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng mà còn xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Chính vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm tương tự xảy ra.

- Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[6] Về nhân thân: Bị cáo Vũ Xuân D nhân thân không có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không vi phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ, gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác, đồng thời đề nghị xem xét miễn trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được cải tạo tại ngoại xã hội. Ngoài ra, bị cáo có thời gian tham gia quân đội, có bố để tham gia kháng chiến được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt. Xét bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng và đang được cơ quan pháp luật cho tại ngoại, trong thời gian tại ngoại bị cáo không phạm tội

nào khác. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng cũng đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[9] Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày gia đình đã được bị cáo bồi thường đầy đủ, nhận lại tài sản là xe mô tô và không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đại diện Công ty TNHH Vận tải HL đã nhận lại được đầy đủ các tài sản của Công ty như: xe ô tô, chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, giấy chứng nhận kiểm định. Công ty không còn yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 01(một) Giấy phép lái xe hạng E/FC số 310997000591 của Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 11/5/2020 mang tên Vũ Xuân D. Đây là giấy tờ tùy thân, bị cáo có yêu cầu được nhận lại nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Xuân D 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Xuân D cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Vũ Xuân D thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không

được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với Vũ Xuân D.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01(một) Giấy phép lái xe hạng E/FC số 310997000591 của Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 11/5/2020.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 06/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng).

- *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo bản án:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Quỳnh Như

